

Bản án số: **32/2019/HS-ST**
Ngày: 22-4-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trọng

Bà Nguyễn Thị Thanh Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày **22 tháng 4 năm 2019**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

NTN, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: , huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NVĐ và bà NTB; chồng, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/01/2019 đến ngày 14/01/2019.

Hiện bị can đang tại ngoại tại địa phương.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Ông **NDD1**, sinh năm 1959.

Nơi cư trú: huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NTN quen biết chị NTN1 là con dâu ông NDD1. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 02/01/2019, NTN đi xe mô tô biển kiểm soát 29S8-8797, đến chơi nhà chị N1 nhưng chị N1 không có nhà. NTN ngồi nói chuyện với ông Đ1 tại phòng khách rồi xin đi nhờ vệ sinh. Lúc này Ông Đ1 đi ra phía gian nhà ngoài. Sau khi vệ sinh xong, NTN đi qua gian phòng ngủ của ông Đ1, thấy chiếc áo khoác của ông Đ1 treo trong phòng liền vào

lục túi áo khoác phát hiện 01 chiếc ví da màu nâu bên trong có 4.200.000 đồng. NTN lấy số tiền trên rồi ra bên ngoài nói chuyện với ông Đ1 khoảng 05-10 phút thì ra về. Số tiền trộm cắp được, NTN đi mua 01 chiếc áo khoác dạ màu đỏ, 01 chiếc áo khoác màu vàng, 01 chiếc váy len màu hồng dài, tổng cộng mua đồ hết 1.850.000 đồng. Số tiền 2.350.000 đồng còn lại NTN chi tiêu hết. Ngày 08/01/2019, NTN đến Công an thị trấn Chúc Sơn đầu thú giao nộp 02 chiếc áo khoác và 01 chiếc váy đã mua.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc áo khoác dạ màu đỏ dài 1m cổ áo gắn móc YiRu, 01 chiếc áo khoác màu vàng dài 92cm cổ áo gắn móc YYL, 01 chiếc váy len màu hồng dài 93cm trên ngực gắn móc 5Fashion.

Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 26/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo NTN về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo NTN đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Ông NDĐ1 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 4.200.000 đồng bị mất và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo đang phải điều trị bệnh thận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt NTN từ **06** đến **09** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **12** đến **18** tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. *Về trách nhiệm dân sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của ông NDĐ1 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 4.200.000 đồng. *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc áo khoác dạ màu đỏ; 01 chiếc áo khoác màu vàng; 01 chiếc váy len màu hồng. *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. *Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án; khởi tố bị can; phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; áp dụng biện pháp tạm giữ; quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn; áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Về các biện pháp điều tra như: Lấy lời khai bị can, lấy lời khai của người bị hại, người làm chứng; thu giữ vật chứng; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can và người bị hại đúng quy định. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo NTN tại phiên tòa phù hợp với Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, tang vật thu giữ, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. *Do đó có đủ cơ sở để kết luận:*

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 02/01/2019, tại số nhà 12B khu Yên Sơn, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, lợi dụng sự sơ hở của ông NDD1 trong việc quản lý tài sản, NTN đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 4.200.000 đồng của ông Đ1 để trong túi áo để sử dụng chi tiêu cá nhân.

Hành vi lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.200.000 đồng mà NTN thực hiện đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 26/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố NTN về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn; gây bức xúc trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Do vậy, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm cũng như phòng ngừa chung.

[2.2] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đang phải điều trị bệnh suy thận và bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo.

[2.3] *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2.4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có bố mẹ là ông NVĐ và bà NTB tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng huân, huy chương; bị cáo hiện đang phải điều trị bệnh suy thận mạn và phải lọc máu (chạy thận nhân tạo); tại phiên tòa người bị hại là ông NDD1 có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3]. *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa, người bị hại là ông NDD1 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 4.200.000 đồng, xét đây là sự tự nguyện của ông NDD1 và không trái quy định của pháp luật nên cần ghi nhận sự tự nguyện của ông Đ1, không buộc bị cáo phải hoàn trả cho ông Đ1 số tiền 4.200.0000 đồng.

[4]. *Về xử lý vật chứng*: 01 chiếc áo khoác dạ màu đỏ dài 1m cổ áo gắn móc YiRu; 01 chiếc áo khoác màu vàng dài 92 cm cổ áo gắn móc YYL; 01 chiếc váy len màu hồng dài 93 cm trên ngực gắn móc 5Fashion do bị cáo giao nộp. Đây là tài sản bị cáo sử dụng tiền trộm cắp để mua nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo NTN phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt NTN **06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **12 (Mười hai)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo NTN cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Tân, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo NTN có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc áo khoác dạ màu đỏ dài 1m cổ áo gắn móc YiRu; 01 chiếc áo khoác màu vàng dài 92cm cổ áo gắn móc YYL; 01 chiếc váy len màu hồng dài 93cm trên ngực gắn móc 5Fashion (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/3/2019 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ*).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo NTN phải chịu **200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)** án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo NTN có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại là ông NDD1 có quyền kháng cáo trong hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

